

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HSST

Ngày: 09 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Sơn.
2. Bà Ngô Thị Út Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG TH (Tên gọi khác: Th1) – sinh năm: 1982.

Nơi sinh: Bến Tre.

Nơi cư trú: Số X, ấp E, xã H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956 và bà Lê Thị B, sinh năm 1957; Không có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 13/4/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 29/5/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 25/12/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 07/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Th hiện đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày – Cục C10 – Bộ Công an. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà **Nguyễn Thị Thúy Tr**, sinh năm 1959. (đã chết)

Địa chỉ: Khu vực K, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Bà **Nguyễn Thị Trang Đ**, sinh năm 1946. (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu vực H, phường A, quận M, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1956. (*vắng mặt*)

3/ Ông **Nguyễn Đức V**, sinh năm 1964. (*có mặt*)

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/5/2016, anh Nguyễn Đức Th2 trình báo Công an phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn về vụ việc tại nhà bà Nguyễn Thị Thúy Tr bị trộm cạy phá cửa, đột nhập lấy trộm nhiều tài sản có giá trị. Qua làm việc với bà Nguyễn Thị Thúy Tr, vào khoảng 08 giờ ngày 26/05/2016 bà Tr cùng bà Mai Thị Ng đi khám bệnh tại Bệnh viện đại học y dược thành phố Hồ Chí Minh, sau đó nhận được tin nhà bà Tr bị mất trộm tài sản. Sau khi về nhà, bà Tr phát hiện bị mất trộm tài sản gồm:

- Tiền Việt Nam là 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng),

- Vàng nữ trang 24k có trọng lượng 2,9 (hai phẩy chín) lượng gồm: 01 (một) nhẫn trơn vàng 24k có trọng lượng hai lượng (02 lượng); 01 (một) dây chuyền vàng 24k có trọng lượng 05 (năm) chỉ; 01 (một) dây chuyền vàng 24k có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 01 (một) mặt dây chuyền có trọng lượng một chỉ; 01 (một) vòng vàng 24k có trọng lượng 01 (một) chỉ.

- Vàng nữ trang 18k có trọng lượng 1,4 (một phẩy bốn) lượng gồm: 02 (hai) chiếc lắc vàng 18k có trọng lượng 06 (sáu) chỉ; 01 (một) dây chuyền vàng 18k có trọng lượng 03 (ba) chỉ; 02 (hai) mặt dây chuyền vàng 18k có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 02 (hai) nhẫn vàng 18k có gắn hột xoàn có trọng lượng 02 (hai) chỉ; 01 (một) nhẫn vàng 18k có gắn mặt đá cẩm thạch có trọng lượng 01 (một) chỉ.

- 01 (một) dây chuyền bạch kim trị giá khoảng 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Vật chứng không thu hồi được và bà Tr không cung cấp được chứng từ chứng minh nguồn gốc tài sản (bà Nguyễn Thị Thúy Tr đã chết ngày 05/9/2020). Kết quả khảo sát giá tại Công ty vàng bạc đá quý SJC chi nhánh thành phố Cần

Thơ báo giá vàng nữ trang vào ngày 26/5/2016 đối với vàng 24K có giá mua vào là 3.265.000 đồng/chỉ, vàng 18K có giá mua vào là 2.419.000 đồng/chỉ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 17/KLĐG ngày 20/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Ô Môn, tổng giá trị tài sản vào thời điểm xảy ra vụ trộm cắp tài sản (ngày 26/5/2016) là 128.551.000 đồng (*Một trăm hai mươi tám triệu, năm trăm năm mươi một nghìn đồng*). Riêng 01 sợi dây chuyền bạch kim, chưa thu thập được thông tin cụ thể trọng lượng cũng như hóa đơn, chứng từ có liên quan nên chưa xác định được giá trị tài sản.

Ngày 09/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Ô Môn nhận được Công văn số 4264/CATP-PV06 ngày 03/9/2020 của Công an thành phố Cần Thơ về kết quả tra cứu vân tay hiện trường của các vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra từ năm 2015 đến nay của đối tượng Nguyễn Hoàng Th, trong đó có vụ Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 26/5/2016 tại khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn.

Căn cứ Kết luận giám định số 36/KLGD-PC09(ĐV) ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Dấu vết đường vân ký hiệu số 5 gửi giám định so với dấu vân tay ngón “giữa phải” tại vị trí ô “in 4 ngón chụm tay phải” trên chỉ bản mang tên Nguyễn Hoàng Th lập ngày 30/9/2020 tại Trại giam Cây Cầy là dấu vân tay của cùng một người in ra.

Qua làm việc, Nguyễn Hoàng Th khai nhận: Thơ và Lý Bội H1 (Đăng ký thường trú: 122 lầu 3, chung cư An Bình, phường 05, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh - đã chết ngày 03/8/2017 khi đang bị tạm giam tại tỉnh Bình Thuận) có mối quan hệ quen biết, Th và H1 đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố phía Nam. Vào khoảng cuối tháng 5/2016 (không nhớ rõ ngày), H1 rủ Th đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Th đồng ý. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đen (không nhớ rõ biển số) chở Th ngồi sau đi từ thành phố Hồ Chí Minh theo Quốc lộ 1A về thành phố Cần Thơ. Khi đến thành phố Cần Thơ thì Huê tiếp tục điều khiển xe chở Th theo đường Quốc lộ 91 (hướng đi tỉnh An Giang), đến địa phận thuộc khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ thì Huê chở Thơ đi vào hẻm nhỏ cách đường Quốc lộ 91 khoảng 100 mét. Lúc này, H1 và Th nhìn thấy 01 (một) căn nhà người dân đã khóa cửa bên ngoài bằng ổ khóa nên H1 và Th cùng bàn bạc với nhau vào căn nhà này để lấy trộm tài sản. Sau đó, Th sử dụng 01 (một) cây kim loại dài khoảng 40 cm, 01 (một) một cây tua vít bằng kim loại dài khoảng 20cm có một đầu dẹt của H1 chuẩn bị sẵn. Th dùng cây kim loại này ổ khóa cửa rào và cửa kéo rồi Th đi vào trong nhà tìm tài sản lấy trộm, H1 đứng bên ngoài canh đường. Th vào trong nhà lục tìm tài sản, Th đi lên tầng một phát hiện 02 (hai) phòng ngủ nên Th đi vào và tiếp tục dùng cây tua vít bằng kim loại cạy cửa tủ quần áo và cửa tủ của giường hộp bằng gỗ trong phòng, Th phát hiện tiền Việt Nam khoảng 40.000.000 đồng và nhiều vàng nữ trang nên Th lấy và giao cho H1 giữ. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô chở Th về thành phố Hồ Chí Minh, đi đến chợ An Đông thuộc quận 05, thành phố Hồ

Chí Minh, Th ngồi đợi bên ngoài, H1 đem đi bán hết số vàng lấy trộm với số tiền 80.000.000 đồng. Tiền trộm được và tiền bán vàng thì H1 và Th chia nhau mỗi người được khoảng 60.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Hoàng Th xem lại bản ảnh hiện trường nơi xảy ra vụ trộm cắp tài sản tại nhà bà Nguyễn Thị Thúy Tr, địa chỉ: khu vực 05, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Th đã viết tờ tự khai xác định đúng nơi đã cùng đồng bọn là Lý Bội H1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là tiền và vàng tại phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ dấu vết đường vân để lại hiện trường qua giám định là dấu vân tay của Nguyễn Hoàng Th, lời khai nhận tội của Nguyễn Hoàng Th, hiện trường nơi bà Tr cất giữ tài sản và nơi Th phát hiện tài sản lấy trộm là phù hợp. Từ đó đủ cơ sở kết luận Nguyễn Hoàng Th là đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 26/5/2016 tại nhà bà Nguyễn Thị Thúy Tr thuộc khu vực 5, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Đối với, Lý Bội H1, ngày 30/03/2017 bị Công an tỉnh Bình Thuận khởi tố, bắt tạm giam về tội Trộm cắp tài sản nhưng trong quá trình bị tạm giam bị bệnh và chết vào ngày 03/8/2017. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an quận Ô Môn không khởi tố bị can đối với Lý Bội H1.

Về giá trị tài sản, theo lời trình bày của bà Tr xác định tổng giá trị tài sản khoảng 182.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi hai triệu đồng*) nhưng không có đủ cơ sở xác định nguồn gốc tài sản, bà Tr đã chết vào ngày 05/9/2020 nên không tiếp tục làm việc được. Căn cứ lời khai nhận của Th, tài sản trộm cắp được gồm tiền Việt Nam 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*), giá trị vàng sau khi bán được 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*). Do đó, xác định giá trị tài sản trộm cắp dựa trên lời khai nhận tội của Th là 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Vật chứng trong vụ án:

Đối với tiền và vàng nữ trang của bà Tr, Th và H1 đã đem bán và tiêu xài hết nên không thu hồi được.

Đối với công cụ dùng vào việc phạm tội gồm 01 (một) xe mô tô Nouvo màu đen (không rõ biển số), 01 (một) cây kim loại dài khoảng 40 cm, 01 (một) một cây tua vít bằng kim loại dài khoảng 20cm có một đầu dẹt không thu được nên không xem xét xử lý.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS-OM ngày 24 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Hoàng Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điểm e Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Th theo tội danh và điều luật đã nêu

trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm e Khoản 2 Điều 138; Điều 33; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo mức án từ 3 năm đến 4 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 50; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) để tổng hợp hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Th thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hoàng Th trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; đồng thời, Kết luận giám định số 36/KLGĐ-PC09(ĐV) ngày 30/10/2020 đã chứng minh được dấu vết đường vân để lại hiện trường là dấu vân tay của bị cáo. Từ đó có đủ cơ sở chứng minh, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, ngày 26/5/2016, bị cáo đã lén lút dùng 01 cây kim loại dài khoảng 40 cm và 01 cây tua vít bằng kim loại dài khoảng 20cm có một đầu dẹt nạy ổ khóa cửa rào và cửa kéo căn nhà của bà Nguyễn Thị Thúy Tr thuộc khu vực 05, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn để lấy trộm tài sản của bà Tr gồm số tiền 40.000.000 đồng và một số nữ trang bằng vàng. Sau khi lấy trộm được tài sản, bị cáo đã đem tài sản đến bán tại Chợ An Đông thuộc quận 05, thành phố Hồ Chí Minh và đã tiêu xài hết nên không thu hồi được vật chứng.

Về giá trị tài sản bị chiếm đoạt, bà Tr xác định tổng giá trị tài sản bị mất trộm khoảng 182.000.000 đồng nhưng không chứng minh được nguồn gốc và giá trị tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo để xác định giá trị tài sản mà bị cáo lấy trộm tại nhà của bà Tr là số tiền 40.000.000 đồng và giá trị vàng sau khi bán được là 80.000.000 đồng, tổng cộng 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Như vậy, giá trị tài sản để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là 120.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Từ phân tích trên cho thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Lý Bội H1, bị cáo khai H1 là người điều khiển xe chở bị cáo đi đến nhà bà Tr và đứng bên ngoài canh đường cho bị cáo vào bên trong lấy trộm tài sản, H1 cũng là người trực tiếp bán tài sản và được chia số tiền 60.000.000 đồng. Tuy nhiên, H1 đã chết ngày 03/8/2017 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn không khởi tố bị can đối với Lý Bội H1 là phù hợp.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời còn gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì lười lao động, muốn hưởng lợi nhanh chóng nên bị cáo đã bất chấp luật pháp lao vào con đường phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bà Tr, bị cáo tiếp tục thực hiện các vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn nhiều tỉnh, thành phố và đã bị xét xử bằng 05 bản án, hiện đang phải chấp hành mức hình phạt chung là 30 năm tù. Vì vậy, cần phải có mức án thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009)

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại Biên bản ghi lời khai ngày 15/12/2020 (*Bút lục 111-112*) và Biên bản ghi lời khai ngày 26/11/2020 (*Bút lục 113-114*), bà Nguyễn Thị Trang Đ và ông Nguyễn Đức H đồng ý để ông Nguyễn Đức V toàn quyền quyết định các vấn đề liên quan trong vụ án. Tại phiên tòa, ông V không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị tài sản đã lấy trộm tại nhà của bà Tr; đồng thời yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không đặt ra xem xét giải quyết phần trách nhiệm dân sự.

[5]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hoàng Th (Tên gọi khác: Th1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Điểm e Khoản 2 Điều 138; Điều 33; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Th (Tên gọi khác: Th1) 03 (Ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 30 (Ba mươi) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 427/2019/HS-ST ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Nguyễn Hoàng Th phải chấp hành hình phạt chung là **30 (Ba mươi) năm tù.**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 30/3/2017.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Điều 22 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009: Bị cáo Nguyễn Hoàng Th phải nộp số tiền là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đương sự có mặt được quyền kháng cáo. Đối với đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế